

Đọc tài liệu sưu tầm và tổng hợp bộ **Trắc nghiệm Lịch sử thế giới lớp 12 Bài 7 (có đáp án): Tây Âu** giúp các em học sinh hình dung được các kiến thức có thể đưa vào đề thi ở nội dung bài học. Cùng Đọc tài liệu xem lại những kiến thức trọng tâm phần này trong [Lịch sử lớp 12](#) nhé.

Câu hỏi trắc nghiệm sử 12 bài 7

Câu 1. Ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối nội và đối ngoại của các nước Tây Âu trong 5 năm sau Chiến tranh thế giới thứ hai là?

- A. Củng cố, phát triển mối quan hệ hợp tác khu vực.
- B. Đấu tranh chống lại sự thao túng, ảnh hưởng của Mỹ ở châu Âu.
- C. Chạy đua vũ trang, tham gia cuộc Chiến tranh lạnh chống Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa.
- D. Củng cố chính quyền của giai cấp tư sản, ổn định tình hình kinh tế, chính trị, xã hội.

Câu 2. Tình hình Tây Âu trong những năm 1945 - 1950 là:

- A. Là thời kì Tây Âu đạt được sự ổn định chính trị, kinh tế tăng trưởng khá.
- B. Là thời kì Tây Âu tập trung ổn định chính trị, phục hồi kinh tế.
- C. Là thời kì đầy khó khăn của chủ nghĩa tư bản Tây Âu trước những biến động to lớn về kinh tế - tài chính do cuộc khủng hoảng năng lượng gây ra.
- D. Trên cơ sở nền kinh tế phát triển mạnh mẽ, các nước Tây Âu tập trung củng cố nền chính trị, đấu tranh nhằm hạn chế sự bành trướng thế lực của Mỹ ở châu Âu.

Câu 3. Sau Chiến tranh thế giới thứ II, thái độ của các nước tư bản Tây Âu về vấn đề độc lập dân tộc ở các thuộc địa như thế nào?

- A. Đa số ủng hộ việc công nhận nền độc lập của các nước thuộc địa.
- B. Tìm cách thiết lập chế độ thuộc địa kiểu mới đối với các nước thế giới thứ 3.
- C. Tìm cách thiết lập trở lại chủ quyền trên các thuộc địa của mình trước đây.
- D. Ủng hộ việc công nhận quyền tự trị của các thuộc địa.

Câu 4. Mục đích của Mỹ trong "Kế hoạch Mác - san" là:

- A. Giúp đỡ các nước tư bản trên thế giới Phục hồi lại nền kinh tế sau chiến tranh.
- B. Củng cố sức mạnh của hệ thống Tư bản chủ nghĩa trên thế giới.

C. Phục hồi sức mạnh quân sự Đức, biến Đức trở thành một tiền đồn chống lại ảnh hưởng của chủ nghĩa cộng sản từ Đông sang Tây.

D. Thông qua viện trợ kinh tế để xác lập ảnh hưởng, sự không chế của Mỹ đối với các nước tư bản đồng minh.

Câu 5. Tây Âu đã trở thành một trung tâm kinh tế lớn của thế giới từ khi nào?

A. Thập niên 50.

B. Thập niên 60.

C. Thập niên 70.

D. Thập niên 80.

Xem thêm:

- [Bộ đề thi thử THPT QG 2020 môn Lịch sử](#)
- [Đề thi tham khảo THPTQG 2020 môn Lịch sử](#)

Câu 6. Một trong những nhân tố thúc đẩy sự phát triển mạnh của kinh tế Mỹ, Tây Âu, Nhật Bản từ năm 1950 đến năm 1973 là:

A. Tài nguyên phong phú, nhân lực dồi dào.

B. Sự hợp tác có hiệu quả giữa các quốc gia với các tổ chức kinh tế thế giới và khu vực.

C. Tranh thủ được nguồn viện trợ lớn từ bên ngoài.

D. Vai trò quan trọng của nhà nước trong việc quản lí, điều tiết, thúc đẩy nền kinh tế phát triển.

Câu 7. Trong những năm 1950 - 1973, nước Tây Âu nào đã thực hiện đường lối đối ngoại độc lập với Mỹ?

A. Anh

B. Pháp.

C. Italia.

D. Cộng hoà Liên bang Đức.

Câu 8. Thành công của Tây Âu sau 5 năm khôi phục kinh tế - xã hội 1945 – 1950 là?

A. Xóa bỏ được tình trạng nhập siêu.

- B. Khai thác được nguồn nguyên vật liệu, nhân công rẻ của các nước thế giới thứ ba.
- C. Cơ bản ổn định và phục hồi về mọi mặt, trở thành đối trọng với khối kinh tế Xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu.
- D. Tây Âu trở thành một trong ba trung tâm kinh tế thế giới.

Câu 9. Nét nổi bật trong chính sách đối ngoại của các nước Tây Âu trong những năm 1950 - 1973 là:

- A. Tích cực đấu tranh hạn chế ảnh hưởng của Mỹ ở Tây Âu.
- B. Tây Âu thống nhất mục tiêu xây dựng EU thành mái nhà chung châu Âu.
- C. Tây Âu tranh thủ được giá nguyên liệu rẻ từ các nước thuộc thế giới thứ 3 để phát triển kinh tế trong nước.
- D. Nỗ lực thiết lập trở lại ách thống trị ở các thuộc địa cũ đã bị mất trong Chiến tranh thế giới thứ II.

Câu 10. Nước nào dưới đây đã từng ủng hộ cuộc chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam?

- A. Anh.
- B. Pháp.
- C. Thụy Điển.
- D. Phần Lan

Câu 11. Mặt trái của xã hội các nước tư bản phát triển ở Tây Âu trong những năm 1973 – 1991 là gì?

- A. Nạn phân biệt chủng tộc.
- B. Sự bùng nổ của lối sống hippy trong các tầng lớp thanh thiếu niên.
- C. Mặt bằng dân trí thấp.
- D. Phân hoá giàu nghèo, tệ nạn xã hội.

Câu 12. Nét nổi bật của tình hình Tây Âu từ năm 1991 đến năm 2000 là:

- A. Trải qua một cơn suy thoái ngắn, kinh tế Tây Âu đã phục hồi và phát triển trở lại.

B. Chính trị cơ bản ổn định.

C. Các nước đều có sự điều chỉnh quan trọng về đường lối đối ngoại cho phù hợp với tình hình mới.

D. Tất cả các ý trên.

Câu 13. Nước nào dưới đây được đánh giá là một nước có đường lối ngoại giao thân Mỹ "như hình với bóng"?

A. Đức.

B. Pháp.

C. Tây Ban Nha.

D. Anh.

Câu 14. Sự điều chỉnh đường lối đối ngoại của các nước Tây Âu từ sau năm 1991 xuất phát từ bối cảnh lịch sử như thế nào?

A. Sự bùng nổ mạnh mẽ của phong trào đấu tranh đòi độc lập dân tộc.

B. Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật lần hai đã bắt đầu.

C. Sự trỗi dậy của phong trào Cộng sản và công nhân quốc tế.

D. "Chiến tranh lạnh" kết thúc, trật tự Ianta hoàn toàn tan rã.

Câu 15. Nước nào dưới đây không thuộc nhóm các nước sáng lập tổ chức Liên minh châu Âu?

A. Anh.

B. Cộng hòa Liên bang Đức.

C. Bỉ.

D. Hà Lan.

Câu 16. Quá trình phát triển hợp tác khu vực của các nước Tây Âu có thể diễn đạt bằng sơ đồ nào dưới đây?

A. EEC \Rightarrow EU \Rightarrow EC.

B. EC \Rightarrow EEC \Rightarrow EU.

C. EEC \Rightarrow EC \Rightarrow EU.

B. EU \Rightarrow EEC \Rightarrow EC.

Câu 17. Đến năm 1993, Liên minh châu Âu có bao nhiêu thành viên?

A. 2

B. 25

C.18

D. 15

Câu 18. Đồng tiền chung châu Âu chính thức được đưa vào sử dụng từ khi nào?

A.Ngày 11/1/1999.

B. Ngày 1/11/1991.

C..Ngày 11/11/1999.

D. Ngày 1/1/1999.

Câu 19. Có bao nhiêu nước thuộc nhóm G7 là thành viên của Liên minh châu Âu?

A. 2

B. 3.

C. 4.

D. 5.

Câu 20. EU là tổ chức liên kết như thế nào?

A. Là tổ chức liên kết chính trị - kinh tế.

B. Là tổ chức liên kết kinh tế - chính trị.

C. Là tổ chức liên kết quân sự - kinh tế.

D. Là tổ chức liên kết chính trị - quân sự.

Câu 21. Chiến tranh thế giới thứ hai đã làm cho nền kinh tế nước nào giảm sút 3 lần về công nghiệp và 2 lần về nông nghiệp?

A. Đức.

B. Anh.

C. Pháp.

D. Nhật.

Câu 22. Nguyên nhân phát triển kinh tế của Pháp từ năm 1950 đến năm 1973:

A. Nhờ thu lợi nhuận trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

B. Nhờ cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai.

C. Giá nhập nguyên liệu từ các nước Tây Âu rẻ.

D. Nhờ nhận viện trợ kinh tế từ Mỹ theo "kế hoạch Masan".

Câu 23. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, kinh tế Anh xếp sau các nước nào trong khối Tư bản chủ nghĩa?

A. Mỹ, Nhật, Tây Đức, Pháp.

B. Mỹ, Nhật, Hà Lan, Pháp.

C. Mỹ, Nhật, Pháp.

D. Mỹ, Nhật, Tây Đức.

Câu 24. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, hai đảng nào thay nhau cầm quyền ở Anh?

A. Đảng Cộng hòa và đảng Dân chủ.

B. Đảng Tự do và Đảng Bảo thủ.

C. Đảng Bảo thủ và Công đảng.

D. Đảng Quốc đại và Đảng Bảo thủ.

Câu 25. Nhờ đâu sau Chiến tranh thế giới thứ hai nền công nghiệp của Tây Đức được phục hồi và phát triển nhanh chóng?

A. Nhờ ứng dụng thành tựu khoa học - kĩ thuật.

B. Nhờ Mỹ cho vay và đầu tư vào Tây Đức hơn 50 tỉ mác.

C. Nhờ tập trung sản xuất và tập trung tư bản cao độ.

D. Nhờ quân sự hoá nền kinh tế sau chiến tranh.

Câu 26. Hiệp ước hữu nghị hợp tác Phần Lan - Liên Xô được kí kết vào thời gian nào?

A. Ngày 19 - 9 - 1944

B. Ngày 6 - 4 - 1948

C. Ngày 4 - 6- 1948

D. Ngày 9 - 6 - 1945

Câu 27. Nhật Bản và Tây Âu trở thành trung tâm kinh tế, tài chính vào thời kì nào?

A. 1945 đến 1950

B. 1950 đến 1973

C. 1973 đến 1991

D. 1991 đến nay

Câu 28. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa tư bản còn gọi là gì?

A. Chủ nghĩa tư bản lũng đoạn nhà nước.

B. Chủ nghĩa tư bản hiện đại.

C. Chủ nghĩa tư bản độc quyền.

D. Cả 3 khái niệm trên.

Câu 29. Kế hoạch Mác-san (1947) còn được gọi là:

A. Kế hoạch khôi phục châu Âu.

B. Kế hoạch phục hưng kinh tế các nước Tây Âu.

C. Kế hoạch phục hưng văn hoá châu Âu.

D. Kế hoạch phục hưng kinh tế châu Âu.

Câu 30. Để nhận được viện trợ của Mỹ sau Chiến tranh thế giới lần hai, các nước Tây Âu phải tuân theo những điều kiện nào do Mỹ đặt ra?

- A. Tiến hành quốc hữu hoá các xí nghiệp tư bản, hạ thuế quan đối với hàng hoá của Mỹ.
- B. Không được tiến hành quốc hữu hoá các xí nghiệp, hạ thuế quan đối với hàng hoá Mỹ, gạt bỏ những người cộng sản ra khỏi chính phủ.
- C. Để hàng hoá Mỹ tràn ngập thị trường Tây Âu.
- D. Đảm bảo các quyền tự do cho người lao động.

Câu 31. Khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) do Mỹ lập ra vào tháng 4-1949 nhằm:

- A. Chống lại phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
- B. Chống lại Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa Đông Âu.
- C. Chống lại Liên Xô, Trung Quốc và Việt Nam.
- D. Chống lại các nước Xã hội chủ nghĩa và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Câu 32. Sau khi nước Đức phát xít đầu hàng, bốn nước nào sau đây đã phân chia lãnh thổ nước Đức thành bốn khu vực để chiếm đóng và kiểm soát?

- A. Mỹ, Anh, Pháp, Nhật.
- B. Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp.
- C. Mỹ, Liên Xô, Trung Quốc, Nhật Bản.
- D. Liên Xô, Trung Quốc, Mỹ, Anh.

Câu 33. Với sự ra đời của khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) 4 - 1949 tình hình châu Âu như thế nào?

- A. Ổn định và có điều kiện để phát triển.
- B. Có sự đối đầu gay gắt giữa các nước với nhau.
- C. Căng thẳng dẫn đến sự chạy đua vũ trang và thiết lập nhiều căn cứ quân sự.
- D. Dễ xảy ra một cuộc chiến tranh mới.

Câu 34. Lí do nào là chủ yếu khiến Mỹ và các nước phương Tây dồn sức viện trợ cho Tây Đức nhanh chóng phục hồi và phát triển kinh tế sau chiến tranh?

A. Để thúc đẩy quá trình hòa bình hoá nước Đức.

B. Để Tây Đức có ưu thế so với Đông Đức.

C. Để biến Tây Đức thành một "Lực lượng xung kích" của khối NATO, chống Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa.

D. Cả ba vấn đề trên.

Câu 35. Cộng hòa Liên bang Đức gia nhập NATO năm nào?

A. 1954.

B. 1955.

C. 1956.

D. 1958.

Câu 36. Cộng hòa dân chủ Đức sáp nhập vào Cộng hoà Liên bang Đức vào thời gian nào?

A. 03 -09- 1990.

B. 03 - 10 - 1990.

C. 03 - 11 - 1990.

D. 03 - 12 - 1990.

Câu 37. Khối thị trường chung châu Âu (EEC) ra đời vào năm nào?

A 1954

B. 1955

C. 1956

D. 1957

Câu 38. Các thành viên đầu tiên của Khối thị trường chung châu Âu (EEC) gồm:

A. Anh, Pháp, Đức, Bỉ, I-ta-li-a, Hà Lan

- B. Anh, Pháp, Đức, Hà Lan, Bỉ, Tây Ban Nha
- C. Pháp, Đức, I-ta-li-a, Bỉ, Hà Lan, Luc-xem-bua
- D. Pháp, Đức, Bỉ, Hà Lan, I-ta-li-a, Bồ Đào Nha

Câu 39. Tên gọi khác của Khối thị trường chung châu Âu (EEC) là gì?

- A. Cộng đồng kinh tế châu Âu.
- B. Liên minh châu Âu.
- C. A, B đúng.
- D. A, B sai.

Câu 40. Về đối ngoại từ năm 1950 đến 1973, bên cạnh việc cố gắng đa dạng hóa, đa phương hóa, các nước tư bản Tây Âu vẫn tiếp tục chủ trương

- A. Liên minh chặt chẽ với Mỹ.
- B. Mở rộng hợp tác với các nước Đông Bắc Á.
- C. Hợp tác với Liên Xô.
- D. Liên minh với CHLB Đức.

Câu 41. Chính sách đối ngoại chủ yếu của Tây Âu từ 1950 đến 1973 là gì?

- A. Cố gắng quan hệ với Nhật Bản.
- B. Đa phương hóa trong quan hệ.
- C. Liên minh hoàn toàn với Mỹ.
- D. Rút ra khỏi NATO.

Câu 42. Tại sao các nước Tây Âu tham gia định ước Henxinki?

- A. Vì kinh tế Tây Âu khủng hoảng
- B. Vì bức tường Béc lin đã sụp đổ
- C. Do Tác động của chiến tranh lạnh kết thúc
- D. Do tác động của sự hòa hoãn giữa Liên Xô và Mỹ

Câu 43. Sở dĩ nói Tây Âu trở thành một trong ba trung tâm kinh tế- tài chính thế giới giai đoạn 1950 đến 1970 là vì?

- A. Trình độ kinh tế, kỹ thuật đứng đầu thế giới.
- B. Quan hệ hợp tác về kinh tế rộng rãi.
- C. Có trình độ khoa học-kỹ thuật phát triển cao, hiện đại
- D. Là nơi tập trung các trung tâm tài chính khu vực và toàn cầu

Câu 44. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, điểm chung trong chính sách đối ngoại của các nước Tây Âu là

- A. Mở rộng quan hệ hợp tác với các nước Đông Nam Á.
- B. Tiến hành chiến tranh tái chiếm thuộc địa.
- C. Chỉ liên minh chặt chẽ với Mỹ.
- D. Liên minh chặt chẽ với Nhật Bản.

Câu 45. Điểm chung trong nguyên nhân làm cho kinh tế phát triển giữa Tây Âu với Mỹ và Nhật Bản là?

- A. Áp dụng những thành tựu khoa học - kỹ thuật vào sản xuất
- B. Gây chiến tranh xâm lược Việt Nam và Triều Tiên
- C. Tài năng của giới lãnh đạo và kinh doanh
- D. Người lao động có tay nghề cao

Câu 46. Vai trò của các nước trong thế giới thứ ba đã góp một phần trong sự phát triển kinh tế ở Tây Âu từ năm 1950-1973 như thế nào?

- A. Thị trường tiêu thụ hàng hóa của các nước Tây Âu
- B. Nơi cung cấp nguyên liệu rẻ tiền cho các nước Tây Âu
- C. Nơi cung cấp nguồn nhân công rẻ mạt cho các nước Tây Âu
- D. Nơi thí điểm các mặt hàng của các nước Tây Âu

Câu 47. Trong quan hệ đối ngoại hiện nay, quốc gia nào ở Tây Âu là nước duy nhất còn duy trì liên minh chặt chẽ với Mỹ?

- A. Pháp.
- B. Anh.
- C. Italia.
- D. Đức.

Câu 48. Đâu là điểm mới trong quan hệ đối ngoại của các nước Tây Âu hiện nay?

- A. Mở rộng quan hệ với các nước đang phát triển ở châu Á, Phi, Mỹ Latinh, Đông Âu và SNG.
- B. Tăng cường phụ thuộc vào Mỹ, mở rộng quan hệ với các nước tư bản.
- C. Cố gắng hạn chế ảnh hưởng của Mỹ, mở rộng quan hệ với các nước khu vực Mỹ latinh.
- D. Mở rộng quan hệ với các nước tư bản phát triển, các nước Đông Âu.

Câu 49. Điểm giống nhau cơ bản về kinh tế của Mỹ, Tây âu, Nhật bản sau những năm 50 đến năm 2000 là:

- A. Đều là trung tâm kinh tế- tài chính của thế giới.
- B. Đều không chịu tác động của khủng hoảng kinh tế.
- C. Đều là siêu cường kinh tế của thế giới.
- D. Đều chịu sự cạnh tranh các nước XHCN.

Câu 50. Việt Nam có thể học tập được gì từ bài học phát triển kinh tế của Tây Âu?

- A. Vay mượn vốn đầu tư từ bên ngoài
- B. Quan hệ mật thiết với Mỹ để nhận viện trợ.
- C. Tranh thủ mua nguyên liệu giá rẻ từ Châu Âu
- D. Áp dụng thành tựu khoa học vào sản xuất

Câu 51. Mục đích các nước Tây Âu nhận viện trợ của Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Để hồi phục, phát triển kinh tế

B. Tây Âu muốn trở thành Đồng minh của Mỹ

C. Để xâm lược các quốc gia khác

D. Tây Âu muốn cạnh tranh với Liên Xô

Câu 52. EU chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam vào:

A. Năm 1989

B. Năm 1990

C. Năm 1995

D. Năm 1996

Câu 53. Mốc đánh dấu bước chuyển từ Cộng đồng châu Âu (EC) sang Liên minh châu Âu (EU) là:

A. Kí hiệp ước Henxinki (1975)

B. Đồng tiền Euro được phát hành (1999)

C. Kết nạp thêm 10 nước Đông Âu

D. Kí hiệp ước Maxtrich (1991)

Câu 54. Cộng đồng châu Âu ra đời trên cơ sở hợp nhất các tổ chức nào?

A. Cộng đồng năng lượng nguyên tử châu Âu và cộng đồng kinh tế châu Âu

B. Cộng đồng than – thép châu Âu và cộng đồng kinh tế châu Âu

C. Cộng đồng than – thép châu Âu và cộng đồng kinh tế châu Âu

D. Cộng đồng than – thép châu Âu, cộng đồng năng lượng nguyên tử châu Âu, cộng đồng kinh tế châu Âu

Câu 55. Tên gọi khác của Khối thị trường chung châu Âu (EEC) là gì?

A. Cộng đồng kinh tế châu Âu.

B. Liên minh châu Âu.

C. **Câu A và B đúng.**

D. **Câu** A và B sai.

Câu 56. Ý nào không phải là nét tương đồng về sự hình thành và phát triển của liên minh châu Âu (EU) và Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Thành lập sau khi đã hoàn thành khôi phục kinh tế, trở thành những quốc gia độc lập, tự chủ, có nhu cầu liên minh, hợp tác.

B. Mục tiêu thành lập ban đầu là trở thành một liên minh quân sự, chính trị để thoát khỏi bị chi phối, ảnh hưởng từ các cường quốc bên ngoài.

C. Ban đầu khi mới hình thành chỉ có vài nước thành viên, về sau mở rộng ra nhiều nước.

D. Từ thập kỉ 90 của thế kỉ XX, trở thành khu vực năng động, có địa vị quốc tế cao.

ASEAN là tổ chức hợp tác kinh tế - văn hóa, EU là tổ chức hợp tác về cả kinh tế, văn hóa, chính trị, quân sự.

Câu 57. Đến năm 2007 EU có bao nhiêu nước thành viên?

A. 10 nước

B. 25 nước

C. 27 nước

D. 29 nước

Cho đến năm 2007, EU có tất cả là 27 nước thành viên bao gồm: Pháp, Đức, Italia, Bỉ, Hà Lan, Lúc-xăm-bua, Anh, Ai Len, Đan Mạch, Hy Lạp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Áo, Thụy Điển, Phần Lan, Séc, Hung-ga-ri, Ba Lan, Slô-va-ki-a, Slô-ve-nia, Lít-va, Lát-vi-a, Exơ-tô-nia, Man-ta, Síp, Bun-ga-ri và Ru-ma-ni.

Câu 58. Ý nào sau đây không phải là kinh nghiệm được rút ra từ sự phát triển kinh tế của các nước tư bản sau chiến tranh thế giới thứ hai nhằm đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước Việt Nam hiện nay?

A. Tăng cường xuất khẩu công nghiệp phần mềm

B. Nâng cao trình độ tập trung vốn và lao động

C. Ứng dụng các thành tựu khoa học kĩ thuật

D. Khai thác và sử dụng hợp lí nguồn tài nguyên

Câu 59. ASEAN có thể rút ra bài học kinh nghiệm gì từ hiệu ứng “Brexit” ở châu Âu?

- A. Tăng cường đoàn kết nội khối.
- B. Đề ra đường lối đối ngoại đúng đắn.
- C. Sử dụng khẩu hiệu “thúc đẩy dân chủ”.
- D. Mở rộng quan hệ hợp tác với nhiều quốc gia trên thế giới.

Câu 60. Cho các dữ liệu sau:

1. Tây Âu trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.
2. Sau hơn một thập kỉ suy thoái, kinh tế các nước đã phục hồi và phát triển trở lại.
3. Tây Âu đẩy mạnh khôi phục kinh tế, khắc phục hậu quả chiến tranh.
4. Giống như Mỹ và Nhật Bản, Tây Âu lâm vào tình trạng suy thoái, khủng hoảng kéo dài.

Hãy sắp xếp các dữ kiện theo thứ tự thời gian các giai đoạn phát triển của Tây Âu sau năm 1945.

- A. 3, 1, 4, 2.
- B. 1, 3, 4, 2.
- C. 1, 2, 4, 3.
- D. 4, 1, 3, 2.

Câu 61. Đâu không phải là điểm tương đồng về nguyên nhân phát triển kinh tế của Mỹ và Tây Âu sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Do áp dụng những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật
- B. Do vai trò điều tiết quản lý của nhà nước
- C. Do tận dụng được các yếu tố khách quan thuận lợi
- D. Do sự hợp tác có hiệu quả trong khuôn khổ cộng đồng EC

Câu 62. Nhân tố nào đã tác động đến việc các nước phương Tây dồn sức viện trợ cho Tây Đức sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Âm mưu làm bá chủ châu Âu lục địa của Pháp

- B. Tác động của xu thế liên kết khu vực
- C. Tác động của sự đối đầu Đông- Tây, chiến tranh lạnh
- D. Sự trỗi dậy của chủ nghĩa quân phiệt ở Đức

Câu 63. Nguyên nhân cơ bản dẫn đến nền kinh tế của Mỹ, Tây Âu và Nhật Bản phát triển nhanh chóng sau chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Nhà nước có vai trò rất lớn trong việc quản lí, điều tiết, thúc đẩy nền kinh tế
- B. Áp dụng những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học- kĩ thuật hiện đại
- C. Các công ty, tập đoàn lớn có sức sản xuất mạnh mẽ, tầm nhìn xa, quản lí tốt
- D. coi trọng yếu tố con người trong phát triển, là lực lượng nòng cốt hàng đầu

Câu 64. Vì sao nền kinh tế Mỹ và các nước Tây Âu lại đạt được sự tăng trưởng khá liên tục từ sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Do bóc lột hệ thống thuộc địa
- B. Nhờ có sự tự điều chỉnh kịp thời.
- C. Do giảm chi phí cho quốc phòng.
- D. Nhờ giá nguyên, nhiên liệu giảm.

Câu 65. Vì sao nền kinh tế Mỹ và các nước Tây Âu lại đạt được sự tăng trưởng khá liên tục từ sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Do bóc lột hệ thống thuộc địa
- B. Nhờ có sự tự điều chỉnh kịp thời.
- C. Do giảm chi phí cho quốc phòng.
- D. Nhờ giá nguyên, nhiên liệu giảm.

Câu 66. Đâu không phải là lý do để các nước Tây Âu cần phải đẩy mạnh sự liên kết khu vực sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Do nhu cầu giải quyết triệt để những mâu thuẫn trong lịch sử
- B. Do địa vị kinh tế Tây Âu bị suy giảm mạnh sau chiến tranh

C. Do Mỹ đang can thiệp quá sâu vào tình hình chính trị châu Âu

D. Do các nước Tây Âu có những điểm tương đồng về lịch sử, văn hóa

Câu 67. Nền tảng cơ bản giúp quá trình liên kết châu Âu sau chiến tranh thế giới thứ hai có thể diễn ra thuận lợi là gì?

A. Chung ngôn ngữ, đều nằm ở phía Tây châu Âu, cùng thể chế chính trị

B. Tương đồng nền văn hóa, trình độ phát triển, khoa học- kỹ thuật

C. Chung nền văn hóa, trình độ phát triển, khoa học- kỹ thuật

D. Quá trình liên kết châu Âu đã từng diễn ra trong lịch sử

Câu 68. Yếu tố nào quyết định xu hướng liên kết khu vực của các nước tư bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Yêu cầu giải quyết các vấn đề toàn cầu.

B. Sự phát triển của lực lượng sản xuất.

C. Phát huy tối đa những lợi thế về chính trị xã hội

D. Yêu cầu tạo thế cân bằng với Liên Xô và Đông Âu.

Câu 69. Điều không phải là điểm khác nhau giữa Liên minh châu Âu (EU) với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)

A. Xuất phát điểm

B. Mức độ liên kết

C. Nguyên tắc hội nhập

D. Tính chất tổ chức

Câu 70. Brexit là thuật ngữ dùng để chỉ sự kiện gì đã diễn ra trong Liên minh châu Âu (EU)?

A. Khủng hoảng nợ công ở Hi Lạp

B. Anh rời khỏi EU

C. Khủng hoảng nợ công ở châu Âu

D. Khủng hoảng người nhập cư ở châu Âu

Đáp án trắc nghiệm lịch sử 12 bài 7

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	D	26	A	51	A
2	B	27	B	52	B
3	C	28	B	53	D
4	D	29	B	54	D
5	C	30	B	55	A
6	D	31	B	56	B
7	B	32	B	57	C
8	C	33	C	58	A
9	C	34	C	59	A
10	A	35	B	60	A
11	D	36	B	61	D
12	D	37	D	62	C
13	D	38	C	63	B
14	D	39	A	64	B
15	B	40	A	65	B
16	C	41	B	66	D
17	D	42	D	67	B
18	D	43	C	68	B
19	C	44	B	69	D
20	A	45	A	70	B
21	A	46	B	71	
22	B	47	B	72	
23	D	48	A	73	
24	B	49	A	74	
25	B	50	D	75	

Với bộ Trắc nghiệm Lịch sử thế giới lớp 12 Bài 7: [Tây Âu](#) được tổng hợp phía trên, hi vọng các em học sinh nắm được các kiến thức chính và các dạng câu hỏi có thể ra đối với nội dung bài học này. Chúc các em học tốt và có kết quả cao trong bài kiểm tra, bài thi Lịch sử lớp 12.